

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 03 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hà

Ông Huỳnh Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Ông: Nguyễn Thái Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương P, sinh năm 1977 (tên thường gọi Nghĩa); giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trương T, sinh năm 1949 và bà Dương B, sinh năm 1957; Con; có 02 người, lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh 2011 ; Tiền án: không; tiền sự: không.

Ngày 22/01/2022 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 13 tháng 02 năm 2022 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Vũng Liêm khởi tố và cho tại ngoại để điều tra. Đến giai đoạn xét xử Tòa án triệu tập, bị cáo không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa, ngày 11/7/2022 Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm ra Quyết định bắt, tạm giam để đảm bảo cho việc xét xử, ngày 19/7/2022 bị cáo bị bắt và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng N

Địa chỉ: số 197 tổ 14, ấp 1, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn N** - chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 98/8 ấp B, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thành Nên là anh **Phạm Đ**, sinh năm 1984 – chức vụ: Đội trưởng đội ép cọc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng N (có mặt).*

Địa chỉ: ấp 3A, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Ngô H**, sinh năm 1970 (vắng mặt, có đơn xin mặt ngày 16/5/2022)*

Địa chỉ: khóm 2, thị trấn V, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương P là công nhân ép cọc của Công ty trách nhiệm hữu hạn N đang thi công xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà Nước huyện Vũng Liêm tại khóm 1, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Trương P nảy sinh ý định lấy trộm sắt tại công trình đem bán lấy tiền. Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 22/01/2022 lợi dụng lúc công trình đang tạm ngưng thi công, không người trông giữ, nên Phước thuê ông Ngô H, sinh năm 1970, cư ngụ khóm 2, thị trấn V, huyện V, làm nghề chạy xe ba gác thuê, đến công trình chở sắt phế liệu đi bán, ông H đồng ý. P cùng ông H đến công trình xây dựng tại trụ sở Kho bạc Nhà Nước huyện Vũng Liêm, Cả hai khiêng 04 đoạn sắt vít me lớn mỗi đoạn dài 1,08 mét; 04 đoạn sắt vít me nhỏ mỗi đoạn dài 0,6 mét; 02 đoạn sắt mỗi đoạn dài 2,5 mét; 08 đoạn sắt vít mỗi đoạn dài 0,4 mét; 01 cục sắt đe dài 0,055 mét và 01 đoạn sắt dùng để lõi có chiều dài 1,24 mét để lên xe ba gác. P kêu ông H kiểm chỗ bán phế liệu dùm. Trên đường đi ông H thương lượng mua lại số sắt trên với số tiền 3.600.000 đồng. P dùng số tiền này tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó ông H đã chở số sắt này đến bán cho cơ sở phế liệu Nguyễn V tại ấp A xã T, huyện L, bán cho chị Lê T, sinh năm 1997, cư trú tại ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long là con dâu ông V với tổng cộng 541,1kg sắt với giá 9.500 đồng/kg tổng cộng được số tiền là 5.140.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận:

- 04 (Bốn) đoạn sắt vít me lớn mỗi đoạn dài 1,08 mét.
- 04 (Bốn) đoạn sắt vít me nhỏ mỗi đoạn dài 60 cm.
- 02 (Hai) đoạn sắt y mỗi đoạn dài 2,5 mét.
- 08 (Tám) đoạn sắt ốc mỗi đoạn dài 0,4 mét.
- 01 (Một) cục sắt đe dài 0,055 mét.
- 01 (Một) đoạn sắt dùng để lõi có chiều dài 1,24 mét.

Tổng trọng lượng là 541,1kg, có giá trị thành tiền là 4.870.000 đồng.

Đối với ông Ngô H khi được thuê chở sắt đi bán dùm và khi hỏi mua lại số sắt nêu trên thì ông H không biết những tài sản này do Trương P trộm cắp của công trình mà có. Do đó hành vi trên của ông Ngô H không đủ căn cứ xử lý.

Đối với Lê T khi mua lại số sắt nêu trên do ông H đem đến bán thì chị T không biết những tài sản đó là do người khác phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ xử lý đối với hành vi trên của chị T.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trương P đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phía người bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 13/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố đối với Trương P về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Đ là người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Nền, đã nhận lại toàn bộ số sắt đã mất trộm và không có yêu cầu gì khác.

Ông Ngô H đã trả lại cho chị Lê T số tiền 5.140.000 đồng và không yêu cầu Trương P trả số tiền 3.600.000 đồng.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSHVL ngày 28/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Trương Văn Phước về tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương P, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Trương P 03 (Ba) đến 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Nền, đã nhận lại số sắt đã mất và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn Huệ đã trả lại cho chị Lê Thị Huyền Trân số tiền 5.140.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Trương Văn Phước trả số tiền 3.600.000 đồng. Nên không xem xét.

Về án phí hình sự: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Vào ngày 22/01/2022, tại khóm 1 thị trấn Vũng Liêm, huyện V, tỉnh Vĩnh Long bị cáo P đã thực hiện hành vi lấy trộm 541,1kg sắt có tổng giá trị thành tiền là 4.870.000 đồng, của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng “Thành Nên” đang thi công xây dựng trụ sở Kho bạc Nhà nước huyện V.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu, quyền quản lý và quyền sử dụng về tài sản của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp vì động cơ mục đích tư lợi cá nhân.

Lẽ ra, khi phạm tội được Cơ quan điều tra cho tại ngoại bị cáo phải có thái độ chấp hành tốt trước pháp luật, sẽ có mặt theo giấy triệu tập mà Tòa án triệu tập, nhưng bị cáo lại trốn tránh không đến Tòa, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, nên cần có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phía người bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại toàn bộ tài sản bị mất trộm cho anh Phạm Đ là người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng “N” là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Anh Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm xong và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô H đã trả lại cho chị Lê T số tiền 5.140.000 đồng và cũng không có yêu cầu bị cáo Trương P trả số tiền 3.600.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt dành cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương P phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương P 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2022.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo .

3. *Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng “N” đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm xong không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô H không có yêu cầu bị cáo Trương P trả số tiền 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trương P nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- **VKSND tỉnh Vĩnh Long;**
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- CQĐT Công an huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- **Bị hại;**
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền